

**Bản án số: 97/2017/HSST.**

Ngày: 08/12/2017.

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ – TỈNH QUẢNG NINH**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Huy Hùng
- *Hội thẩm thẩm nhân dân:* Ông Thái Quang Định.  
Bà Vũ Thị Xuyên.
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Phùng Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Hải, chức vụ: Kiểm sát viên.

Hồi 15 giờ 15 phút, ngày 08 tháng 12 năm 2017. Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 102/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đình Đức L**, tên gọi khác: không có.

Sinh ngày: 19 tháng 8 năm 1981 tại .; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 40, khu 11, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân Công ty kho vận Đá Bạc Uông Bí; Con ông: Đình Văn H, sinh năm: 1957; Con bà: Tô Thị N, sinh năm: 1958; Vợ: Hà Thị O, sinh năm: 1978; Con: có 01 con sinh năm: 2013; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Hiện tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*\*Người bị hại:* Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1979; trú tại: Thôn Nam Mẫu 2, xã T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

## **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Đình Đức L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Đình Đức L làm nhiệm vụ bảo vệ tại Công ty kho vận Đá Bạc ở số 969 đường Bạch Đằng, phường Q, thành phố U. Khoảng 13 giờ ngày 19/9/2017, lợi dụng sơ hở của chị Nguyễn Thanh T không khóa cốp xe mô tô, L quan sát xung quanh không thấy có người liền dùng tay lật cốp xe lên, lấy chiếc ví giả da cất vào trong người rồi đón taxi đến khu vực cầu Sông Uông thành phố U. L mở ra kiểm tra thấy có 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng), 04 tờ tiền nước ngoài (gồm 03 tờ USD và 01 tờ bạc Thái Lan), 02 thẻ ATM (một thẻ ngân hàng Viettinbank và 01 thẻ ngân hàng Agribank) 01 giấy phép lái xe, đăng ký xe mô tô 14Y1-07186 và

01 thẻ mua sắm Vincom đều mang tên Nguyễn Thanh T. L lấy tiền và các giấy tờ, còn chiếc ví vứt xuống sông, rồi đi đến cây ATM của ngân hàng Agribank – chi nhánh Ưng Bí thuộc phường Yên Thanh, thành phố Ưng Bí rút tiền trong thẻ Agribank 04 lượt được 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Tiếp đó L đem 04 tờ tiền nước ngoài đến bán cho chị Trần Thị L ở hiệu vàng Đ. T thuộc phường Q, thành phố U được 284.000đ (hai trăm tám mươi tư nghìn đồng). Sau đó L về công ty làm việc bình thường.

Khoảng 05 giờ ngày 20/9/2017 L cầm toàn bộ giấy tờ đã lấy của chị T cho vào trong 01 túi nilon và đem đến vứt lại ở nhà để xe của công ty, khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày chị Nguyễn Thị K là công nhân đến quét dọn vệ sinh nhà xe đã nhặt được và giao nộp cho Công an. Khoảng 10 giờ cùng ngày L đến Công an thành phố U đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 91, ngày 23/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự, thành phố Ưng Bí, kết luận: 01 chiếc túi xách giả da màu đỏ, mua mới năm 2016 với giá 700.000đ, trị giá còn lại là: 400.000đ.

Tại Công văn trả lời của Ngân hàng Viettinbank- Chi nhánh Ưng Bí quy đổi 04 tờ tiền nước ngoài tại thời điểm ngày 19/9/2017 gồm: 03 tờ USD (Dolas Mỹ) 01 tờ mệnh giá 10 USD và 02 tờ mệnh giá 02 USD trị giá 316.000đ; 01 tờ THB (Baht Thái Lan) mệnh giá 100 THB trị giá 62.400đ. Tổng giá trị là 379.360đ (ba trăm bảy mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi đồng).

Tại bản cáo trạng số: 104/KSĐT- HS ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ưng Bí, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo về tội: ***“Trộm cắp tài sản”*** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán – Tòa án nhân dân tối cao, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

*\*Về hình phạt bổ sung:* Đề nghị HĐXX không áp dụng đối với bị cáo.

*\*Về trách nhiệm dân sự:* Số tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào, nên không đề cập.

*\*Về vật chứng:* Đã được giải quyết trong giai đoạn điều tra, nên không đề cập.

***Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.***

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đinh Đức L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, với biên bản về việc tiếp nhận người có hành vi phạm tội ra đầu thú, với biên bản thực nghiệm điều tra, với vật chứng vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ ngày 19/9/2017 tại Nhà để xe của Công ty kho vận Đá Bạc, thuộc phường Q, thành phố U, Đinh Đức L có hành vi trộm cắp của chị T 01 chiếc ví giả da màu đỏ, bên trong có 1.600.000đ tiền mặt (VND), 04 tờ tiền nước ngoài (gồm 03 tờ USD và 01 tờ bạc Thái Lan), 02 thẻ ATM (một thẻ ngân hàng Viettinbank và 01 thẻ ngân hàng Agribank) 01 giấy phép lái xe, đăng ký xe mô tô 14Y1-071.86 và 01 thẻ mua sắm Vincom đều mang tên Nguyễn Thanh T. L lấy tiền và các giấy tờ, còn chiếc ví vứt xuống sông, rồi đi đến cây ATM của ngân hàng Agribank – chi nhánh Ông Bí thuộc phường Yên Thanh, thành phố Ông Bí rút tiền trong thẻ Agribank 04 lượt được 4.800.000đ (bốn triệu tám trăm nghìn đồng). Tiếp đó L đem 04 tờ tiền nước ngoài đến bán cho chị Trần Thị L ở hiệu vàng Đ. T thuộc phường Quang Trung, thành phố Ông Bí được 284.000đ (hai trăm tám mươi tư nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản L trộm cắp của chị T trị giá 7.139.360đ (bảy triệu một trăm ba mươi chín nghìn ba trăm sáu mươi đồng). Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội: **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì tham lam tư lợi, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác đã là nguyên nhân dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo, lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú và nộp lại toàn bộ số tài sản đã trộm cắp. Tại phiên tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình theo các điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét thấy không nhất thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

*\*Về hình phạt bổ sung:* Xét bị cáo hiện tại không có việc làm, không có tài sản riêng, không có thu nhập, nên không áp dụng đối với bị cáo.

*\*Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, người bị hại thừa nhận bị cáo đã trả lại toàn bộ số tài sản và bồi thường trị giá chiếc túi xách mà bị cáo đã trộm cắp, và không có yêu cầu gì về phần bồi thường dân sự, nên không đề cập giải quyết.

*\*Về vật chứng:* Đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

## **QUYẾT ĐỊNH:**

***Tuyên bố:*** Bị cáo **Đình Đức L** phạm tội: “***Trộm cắp tài sản***”.

***Áp dụng:*** Khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự.

***Xử phạt:*** **Đình Đức L 06 (sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Quang Trung, thành phố Uông Bí trong việc giám sát bị cáo. (*Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được áp dụng thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự*).

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND t/p Uông Bí;
- Chi cục THADS t/p Uông Bí;
- Công an thành phố Uông Bí;
- UBND phường Quang Trung;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Huy Hùng**

